

Số: /KH-UBND

Đại Từ, ngày tháng 01 năm 2023

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chương trình chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới, hướng tới nông thôn mới thông minh huyện Đại Từ, giai đoạn 2021 - 2025

Căn cứ Quyết định số 924/QĐ-TTg ngày 02/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới, hướng tới nông thôn mới thông minh giai đoạn 2021 - 2025; Nghị quyết số 01-NQ/TU ngày 31/12/2020 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về Chương trình chuyển đổi số tỉnh Thái Nguyên, giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 và Kế hoạch số 80/KH-UBND ngày 20/4/2021 của UBND tỉnh về thực hiện Chương trình Chuyển đổi số tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030;

Thực hiện Kế hoạch số 154/KH-UBND ngày 15/10/2022 của UBND tỉnh Thái Nguyên về thực hiện Chương trình chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới, hướng tới nông thôn mới thông minh tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2021 – 2025.

UBND huyện ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới, hướng tới nông thôn mới thông minh huyện Đại Từ, giai đoạn 2021-2025 (sau đây viết tắt là Chương trình) với những nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới là giải pháp, nhiệm vụ trọng tâm trong triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn huyện, góp phần thực hiện có hiệu quả Chương trình chuyển đổi số huyện Đại Từ, giai đoạn 2021-2025, từng bước hình thành nông thôn mới thông minh, nâng cao hiệu quả hoạt động của cộng đồng, góp phần xây dựng nông thôn mới đi vào chiều sâu, hiệu quả và bền vững.

- Phát huy vai trò của hệ thống chính trị, các ngành, các cấp, đặc biệt là vai trò trung tâm của người dân tham gia thực hiện chuyển đổi số, đẩy mạnh công tác xã hội hóa trong đầu tư hạ tầng, ứng dụng công nghệ, phát triển nguồn nhân lực để thực hiện hiệu quả chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới. Khuyến khích người dân nông thôn chủ động áp dụng chuyển đổi số, góp phần phát triển kinh tế nông thôn, nâng cao chất lượng tiếp cận dịch vụ và đời sống của người dân.

2. Yêu cầu

- Bám sát quan điểm, mục tiêu Chương trình của tỉnh và thực tế tại địa phương, xác định rõ nội dung, nhiệm vụ và các giải pháp trọng tâm để triển khai thực hiện Chương trình.

- Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, phân công rõ trách nhiệm của các phòng, ban, ngành trong việc triển khai thực hiện Chương trình trên địa bàn huyện.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số trong xây dựng nông thôn mới nhằm tăng cường hiệu quả thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, góp phần thúc đẩy kinh tế nông thôn, nâng cao chất lượng đời sống người dân, thu hẹp dần khoảng cách về chất lượng dịch vụ giữa nông thôn - thành thị, từng bước hướng tới nông thôn mới thông minh.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2025

a) Phát triển chính quyền số trong xây dựng nông thôn mới

- Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn huyện được tổ chức đồng bộ, thống nhất trên nền tảng công nghệ số, ít nhất 80% hồ sơ công việc cấp huyện và 60% hồ sơ công việc cấp xã được xử lý trên môi trường mạng (*trừ những hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước*).

- 100% số xã đạt chuẩn chỉ tiêu 8.4 của Tiêu chí số 8 về Thông tin và Truyền thông theo Bộ tiêu chí về xã nông thôn mới, giai đoạn 2021-2025; 75% số xã đạt chuẩn chỉ tiêu 8.4 của Tiêu chí số 8 về Thông tin và Truyền thông, 75% số xã đạt chuẩn chỉ tiêu số 15.2 của Tiêu chí số 15 về Hành chính công theo Bộ tiêu chí về xã nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021-2025.

- Đạt chuẩn chỉ tiêu 9.5 của Tiêu chí số 9 về An ninh trật tự - Hành chính công theo Bộ tiêu chí quốc gia về huyện nông thôn mới giai đoạn 2021-2025.

- Phân đầu 100% cán bộ quản lý các cấp tham gia thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới được tập huấn, nâng cao năng lực về chuyển đổi số.

b) Phát triển kinh tế số, góp phần thúc đẩy kinh tế nông thôn: 100% xã có các hợp tác xã, huyện có các mô hình liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ nông sản chủ lực và 100% các xã có mô hình liên kết gắn với vùng nguyên liệu có ứng dụng công nghệ số.

c) Xã hội số trong xây dựng nông thôn mới: huyện và ít nhất 40% (các xã, thị trấn trên địa bàn huyện) cung cấp ít nhất một dịch vụ thiết yếu (y tế, giáo dục, giám sát cộng đồng, an ninh trật tự, môi trường, văn hóa,...) và tổ chức lấy ý kiến phản hồi về sự hài lòng của người dân/cộng đồng về kết quả xây dựng nông thôn mới thông qua ứng dụng trực tuyến.

d) Phân đầu huyện có ít nhất 01 mô hình thí điểm xã nông thôn mới thông minh theo lĩnh vực nổi trội nhất (kinh tế, du lịch nông thôn, môi trường, văn hóa, y tế, giáo dục, an ninh trật tự,...).

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Tăng cường công tác thông tin tuyên truyền, nâng cao nhận thức; đào tạo tập huấn kiến thức về chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới.

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, truyền thông, nâng cao nhận thức, chuyển đổi tư duy về chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới cho cấp ủy, chính quyền, cán bộ và cộng đồng dân cư. Đa dạng hóa các hình thức truyền thông trên nền tảng công nghệ số: Các cổng thông tin điện tử (website), mạng xã hội, bản tin, chuyên đề, tài liệu; đẩy mạnh gắn kết và lồng ghép với hoạt động tuyên truyền trong xây dựng nông thôn mới.

- Tổ chức các hội nghị, các đợt bồi dưỡng, cập nhật kiến thức về chuyển đổi số, kỹ năng chuyên sâu về công nghệ thông tin, sử dụng dịch vụ số an toàn trên không gian mạng cho các cơ quan quản lý nhà nước, cán bộ xây dựng nông thôn mới các cấp (huyện, xã), các doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ chức kinh tế và người dân, cộng đồng ở nông thôn.

2. Đẩy mạnh xây dựng chính quyền số trong xây dựng nông thôn mới

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong việc thực hiện cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng phục vụ chuyển đổi số nông thôn. Trong đó, tăng cường thực hiện cải cách hành chính gắn với chính phủ điện tử, dịch vụ công trực tuyến cấp độ 3 - 4 ở cấp xã, huyện; đẩy mạnh kết nối, chia sẻ, khai thác dữ liệu từ cơ sở dữ liệu các cấp; nâng cao chất lượng cung cấp thông tin, giải quyết các thủ tục hành chính theo hướng công khai, minh bạch, thuận tiện, cá thể hóa, giảm thời gian, chi phí khi thực hiện các thủ tục hành chính.

- Nâng cao khả năng tiếp cận dịch vụ viễn thông, hỗ trợ người dân sử dụng thiết bị công nghệ thông tin (mạng internet không dây (wifi) miễn phí khu vực trung tâm xã, các điểm sinh hoạt văn hóa ở cộng đồng, điểm du lịch nông thôn,...).

- Đẩy mạnh áp dụng công nghệ thông tin trong các hoạt động quản lý, điều hành các cấp (huyện, xã), đặc biệt là quản lý quy hoạch xây dựng nông thôn và các lĩnh vực kinh tế, y tế, giáo dục, văn hóa, môi trường, an ninh trật tự.

- Tăng cường áp dụng công nghệ số trong công tác quản lý, tổ chức triển khai Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới:

+ Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số trong tổ chức triển khai, thông tin truyền thông, đào tạo và tập huấn trong thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới đảm bảo đồng bộ, thống nhất.

+ Ứng dụng các phần mềm quản lý trực tuyến trong công tác: Lập kế hoạch, thẩm định, xét công nhận địa phương đạt chuẩn nông thôn mới và báo cáo kết quả

thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới; hỗ trợ công tác quản lý, giám sát và đánh giá, phân hạng, sản phẩm OCOP và du lịch nông thôn; giám sát chất lượng môi trường, quản lý các nguồn chất thải, chất ô nhiễm và cấp nước sạch nông thôn; tổ chức lấy ý kiến phản hồi về sự hài lòng của người dân/cộng đồng đối với kết quả xây dựng nông thôn mới; quản lý, chia sẻ và khai thác về công nghệ phục vụ xây dựng nông thôn mới.

+ Số hoá, đồng bộ, kết nối và liên thông cơ sở dữ liệu về nông thôn mới trên nền tảng dữ liệu lớn (Big data) theo quy định, hướng dẫn của tỉnh.

3. Thúc đẩy kinh tế số trong phát triển kinh tế nông thôn

- Tăng cường ứng dụng công nghệ số trong phát triển kinh tế nông thôn theo hướng kinh tế tuần hoàn và kinh tế số. Đồng thời ứng dụng công nghệ thúc đẩy cung cấp thông tin về môi trường, thời tiết, đất đai, các quy trình sản xuất an toàn, sản xuất hữu cơ để giúp người nông dân, tổ chức, doanh nghiệp áp dụng tiến bộ kỹ thuật, công nghệ thông tin nâng cao năng suất và chất lượng nông sản.

- Đẩy mạnh quá trình số hóa, hoàn thiện hệ thống cơ sở dữ liệu về nông nghiệp, nông thôn, nông dân để chia sẻ và cung cấp dữ liệu mở về kết quả xây dựng nông thôn mới; xây dựng bản đồ số về du lịch nông thôn để kết nối, giới thiệu và quảng bá sản phẩm du lịch nông thôn; thực hiện quản lý mã số vùng nguyên liệu, truy xuất nguồn gốc đối với các sản phẩm nông nghiệp, nông thôn.

- Tăng cường ứng dụng trực tuyến, công nghệ thực tế ảo, thực tế ảo tăng cường trong công tác quảng bá, xúc tiến thương mại, thương mại điện tử cho các sản phẩm nông nghiệp, nông thôn, sản phẩm OCOP. Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả Kế hoạch số 177/KH-UBND ngày 07/10/2021 của UBND tỉnh về việc hỗ trợ đưa hộ sản xuất nông nghiệp lên sàn thương mại điện tử, thúc đẩy phát triển kinh tế số nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn huyện một cách bền vững.

4. Tập trung phát triển xã hội số trong xây dựng nông thôn mới

- Tiếp tục phát triển, triển khai các nền tảng xã hội số Thái Nguyên ID, ứng dụng Sổ tay Đảng viên điện tử, ứng dụng C-ThaiNguyen và các nền tảng số về nông nghiệp để thu hẹp khoảng cách số, đưa thông tin, dịch vụ hành chính công của huyện Đại Từ tới người dân, tổ chức, doanh nghiệp khu vực nông thôn thông qua thiết bị di động.

- Đẩy mạnh xã hội hóa trong phát triển hạ tầng và kết nối mạng internet đến cấp xã, thôn/bản (hạ tầng băng thông rộng chất lượng cao; hạ tầng mạng di động 4G/5G; hạ tầng kết nối internet, hạ tầng kết nối IoT,...), nâng cao chất lượng và năng lực tiếp cận dịch vụ viễn thông của người dân; hạ tầng công nghệ để phát triển hệ thống thông tin điện tử trên các lĩnh vực: giáo dục, y tế, văn hóa, du lịch và thương mại điện tử.

- Hỗ trợ các tổ chức và doanh nghiệp cung cấp dịch vụ số đầu tư, phát triển và cung cấp dịch vụ trực tuyến về y tế, giáo dục, văn hóa, xã hội, môi trường nông thôn ở địa phương.

- Đẩy mạnh thực hiện các giải pháp nhằm cung cấp cho mỗi hộ dân nông thôn có ít nhất một điện thoại thông minh theo hình thức xã hội hóa.

- Tuyên truyền, hướng dẫn và khuyến khích người dân sử dụng các dịch vụ số và kỹ năng an toàn, trọng tâm là dịch vụ công trực tuyến, dịch vụ y tế số, giáo dục số, sử dụng các mạng xã hội, mua bán trực tuyến, thanh toán điện tử và khai thác tiện ích, tài nguyên số trên Internet.

- Tăng cường cơ sở vật chất cho hoạt động thông tin và truyền thông cơ sở; phát triển, hiện đại hóa hệ thống đài truyền thanh cấp xã, có cụm loa đến các xóm, TDP của xã, thị trấn.

- Gán mã, cập nhật, thông báo và gắn biển địa chỉ số cho từng hộ gia đình và các cơ quan, tổ chức trên địa bàn nông thôn gắn với bản đồ số Việt Nam.

5. Triển khai thí điểm mô hình chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới

- Xây dựng thí điểm các mô hình xã/xóm nông thôn mới thông minh gắn với lĩnh vực nổi trội ở các địa phương (quản lý quy hoạch xây dựng, kinh tế, y tế, giáo dục, văn hóa, an ninh trật tự, du lịch nông thôn...). Tối thiểu phải có ít nhất 3 xóm nông thôn mới thông minh tại các xã: Tiên Hội, La Bằng, Phú Cường.

- Xây dựng thí điểm các mô hình xã thương mại điện tử cho sản phẩm OCOP, sản phẩm chủ lực của địa phương (liên kết hợp tác giữa trung ương, địa phương, các doanh nghiệp thương mại điện tử, ngân hàng và người dân).

6. Huy động nguồn lực triển khai Chương trình

- Tạo điều kiện, môi trường đầu tư thuận lợi để thu hút doanh nghiệp, tập đoàn viễn thông, công nghệ thông tin đầu tư về cơ sở hạ tầng số và kết nối mạng internet đến cấp xã, xóm; hạ tầng công nghệ gắn với phát triển dịch vụ trên các lĩnh vực: Giáo dục, y tế, văn hóa, du lịch và thương mại điện tử.

- Huy động các nguồn lực tham gia thực hiện Chương trình, nhất là lồng ghép hiệu quả các chương trình mục tiêu quốc gia, đề án, dự án phát triển kinh tế - xã hội, các nguồn huy động hợp pháp từ các thành phần kinh tế và người dân thực hiện chuyển đổi số.

- Đẩy mạnh kêu gọi sự hỗ trợ về kỹ thuật, nguồn lực của các đối tác quốc tế trong lĩnh vực chuyển đổi số, xây dựng xã nông thôn mới thông minh

IV. NGUỒN VỐN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH

Nguồn vốn thực hiện Chương trình bao gồm:

- Nguồn vốn ngân sách thực hiện Chương trình được bố trí trong kế hoạch vốn của Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025.

- Vốn xã hội hóa (các doanh nghiệp, hợp tác xã, các loại hình kinh tế khác, cộng đồng dân cư...).

- Vốn lồng ghép từ các chương trình, dự án khác.

- Nguồn vốn được phân bổ theo Kế hoạch số 158 /KH-UBND ngày 24/7/2022 của UBND huyện về Triển khai thực hiện Chương trình Chuyển đổi số huyện Đại Từ giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030.

- Vốn huy động hợp pháp khác.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình. Thường xuyên tổ chức kiểm tra, đánh giá kết quả; tham mưu đề xuất các giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện; tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch theo quy định.

- Tham mưu lựa chọn, phê duyệt danh sách các mô hình thí điểm xã nông thôn mới thông minh, xã thương mại điện tử và hướng dẫn các địa phương triển khai thực hiện theo quy định. Đẩy mạnh ứng dụng khoa học kỹ thuật, công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong sản xuất, kết nối thị trường, truy xuất nguồn gốc sản phẩm nông nghiệp, đặc biệt là các sản phẩm OCOP, nông sản chủ lực của huyện.

- Phối hợp với phòng Tài chính – Kế hoạch và các cơ quan, đơn vị, các xã, thị trấn có liên quan, tham mưu UBND huyện bố trí, huy động nguồn lực thực hiện Chương trình.

2. Trung tâm Văn hoá, Thể thao và Truyền thông

Đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền sâu rộng về mục đích, ý nghĩa của Chương trình đến toàn thể người dân, các tổ chức kinh tế xã hội thấy được lợi ích khi thực hiện chuyển đổi số tại địa phương.

3. Phòng Văn hoá và Thông tin

- Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, các cơ quan, đơn vị có liên quan bồi dưỡng, tập huấn kiến thức, kỹ năng số và an toàn thông tin cho cán bộ các cấp; phổ biến kiến thức, nâng cao kỹ năng số và năng lực tiếp cận thông tin cho người dân, tổ chức, doanh nghiệp khu vực nông thôn.

4. Phòng Tài chính – Kế hoạch

Chủ trì, phối hợp với phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các cơ quan, đơn vị liên quan; căn cứ vào mục tiêu, nhiệm vụ của Chương trình và kinh phí hỗ trợ từ ngân sách trung ương, chủ động cân đối ngân sách, tham mưu cho UBND huyện bố trí nguồn vốn ngân sách nhà nước và các nguồn vốn huy động hợp pháp khác để hỗ trợ thực hiện các nội dung của Chương trình theo đúng quy định; khuyến khích, thu hút các tổ chức, doanh nghiệp cung ứng các dịch vụ số đầu tư tại địa phương.

5. Văn phòng HĐND và UBND huyện, Ban tiếp công dân huyện và Các phòng, ban, ngành, cơ quan, đơn vị có liên quan

- Tăng cường xây dựng và áp dụng hệ thống dịch vụ công trực tuyến liên thông, đồng bộ cấp tỉnh, huyện, xã; nâng cao dịch vụ phục vụ nhân dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến; tăng cường thực hiện cải cách hành chính gắn với chính phủ điện tử, dịch vụ công trực tuyến cấp độ 3, 4 cấp huyện.

- Đẩy mạnh áp dụng công nghệ thông tin trong các hoạt động quản lý, điều hành, đặc biệt là quản lý quy hoạch xây dựng nông thôn và các lĩnh vực kinh tế, y tế, giáo dục, văn hóa, môi trường, an ninh trật tự,....

6. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện và các Tổ chức Chính trị - Xã hội huyện

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, tăng cường vận động, hỗ trợ đoàn viên, hội viên, thành viên, tuyên truyền để người dân, cộng đồng chủ động, tích cực tham gia chuyển đổi số trong nông thôn mới; đẩy mạnh chuyển đổi số trong thực hiện các nội dung thành phần thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới theo nhiệm vụ được phân công.

7. Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn

- Tăng cường áp dụng hệ thống dịch vụ công trực tuyến liên thông, đồng bộ cấp tỉnh, huyện, xã; nâng cao dịch vụ phục vụ nhân dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến; tăng cường thực hiện cải cách hành chính gắn với chính phủ điện tử, dịch vụ công trực tuyến cấp độ 3, 4 cấp xã.

- Đẩy mạnh áp dụng công nghệ thông tin trong các hoạt động quản lý, điều hành,...

Trên đây là Kế hoạch triển khai Chương trình chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới, hướng tới nông thôn mới thông minh huyện Đại Từ, giai đoạn 2021-2025, UBND huyện yêu cầu các phòng, ban, ngành, cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn, các tổ chức, cá nhân có liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Phòng Nông nghiệp và PTNT;
- Trung tâm Văn hoá, Thể thao và Truyền thông;
- Phòng Văn hoá và Thông tin;
- Phòng Tài chính – Kế hoạch;
- Các phòng, ban, ngành, cơ quan, đơn vị;
- UB MTTQ và các Tổ chức Chính trị - Xã hội huyện;
- Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, VH.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Trần Đăng Minh